TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 694/2024/QĐST-HNGĐ *Thành phố T, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 203/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Ong Thị Mỹ D, sinh năm 1988;
Địa chỉ: 2 N, Khu phố B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Và:Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1995;
Địa chỉ: 2 N, Khu phố B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Ong Thị Mỹ D và ông Lê Hoàng L tự nguyện tìm hiểu 04 năm, sau đó có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận T (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2016 (Giấy chứng nhận kết hôn số 58, ngày 02/6/2016).

Cuộc sống chung giữa bà Ong Thị Mỹ D và ông Lê Hoàng L hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay đôi bên đã sống ly thân. Nay bà D và ông L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 2 người con chung Lê Minh Đ, sinh ngày 07/01/2017 và Lê Minh H, sinh ngày 12/8/2021. Hai bên thỏa thuận, giao người con chung Lê Minh H cho bà Ong Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao người con

chung Lê Minh Đ cho ông Lê Hoàng L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Đôi bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con

[3] Về tài sản chung: bà D và ông L tự khai không có.

Về nợ chung: bà D và ông L tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ong Thị Mỹ D và ông Lê Hoàng L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 02/6/2016 do Ủy ban nhân dân phường L, quận T (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Ong Thị Mỹ D và ông Lê Hoàng L không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 2 người con chung Lê Minh Đ, sinh ngày 07/01/2017 và Lê Minh H, sinh ngày 12/8/2021. Giao người con chung Lê Minh H cho bà Ong Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao người con chung Lê Minh Đ cho ông Lê Hoàng L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Đôi bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: bà D và ông L tự khai không có.

- Về nợ chung: bà D và ông L tự khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mỗi người phải nộp 150.000 đồng được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà D và ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000654 ngày 22/01/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà D và ông L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thủ Đức;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tâm